

Số: 1082/KH-SYT

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 8 năm 2017.

### **KẾ HOẠCH**

#### **Triển khai thực hiện thí điểm mô hình cấp nước uống cho các trường học, Trạm Y tế tại các xã thuộc huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi**

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-TTg ngày 26/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm hoàn thiện và nhân rộng mô hình bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới tại các xã khó khăn, biên giới, hải đảo theo hướng xã hội hóa, giai đoạn 2017 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2986/QĐ-BNN-VPĐP ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành kế hoạch thực hiện Đề án thí điểm hoàn thiện và nhân rộng mô hình bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới tại các xã khó khăn, biên giới, hải đảo theo hướng xã hội hóa, giai đoạn 2017 - 2020;

Căn cứ Công văn số 5843/BNN-VPĐP ngày 18/7/2017 về việc đăng ký xây dựng mô hình cấp nước uống cho trường học, Trạm Y tế tại các xã đảo theo Quyết định số 712/QĐ-TTg;

Thực hiện Công văn số 4452/UBND-NNTN ngày 26/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai kế hoạch thực hiện Đề án thí điểm hoàn thiện và nhân rộng mô hình bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới tại các xã khó khăn, biên giới, hải đảo theo hướng xã hội hóa, giai đoạn 2017-2020,

Sở Y tế xây dựng dự thảo kế hoạch triển khai thực hiện mô hình cấp nước uống cho các trường học, Trạm Y tế tại các xã thuộc huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, với những nội dung như sau:

#### **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU.**

##### **1. Mục tiêu chung:**

Hoàn thiện và nhân rộng các mô hình về bảo vệ môi trường theo hướng xã hội hóa, tập trung tại các xã khó khăn, biên giới, hải đảo; trên cơ sở đó, hoàn thiện chính sách về huy động nguồn lực xã hội hóa, cơ chế quản lý và vận hành mô hình sau đầu tư, đề xuất các giải pháp công nghệ phù hợp. Qua đó, đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả và bền vững tiêu chí môi trường, góp phần thực hiện hiệu quả, bền vững Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017 - 2020.

##### **2. Mục tiêu cụ thể:**

- Hoàn thiện xây dựng một số công trình phúc lợi về nước uống phục vụ cho trường học và Trạm Y tế ở các xã thuộc huyện Lý Sơn;

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng về công tác bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới thông qua việc đẩy mạnh truyền thông về các mô hình bảo vệ môi trường, phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác bảo vệ môi trường nông thôn.

### **3. Yêu cầu:**

- Xây dựng các mô hình đối với lĩnh vực cấp nước uống cho các trường học, Trạm Y tế tại các xã thuộc huyện Lý Sơn;

- Rà soát, đánh giá các mô hình cấp nước tập trung hiện có: Đánh giá quy mô cấp nước, công nghệ xử lý, phân tích các thành công, hiệu quả, vướng mắc, khó khăn, bất cập; đánh giá lại phương thức quản lý, sự vận dụng. Đề xuất và thực hiện các giải pháp hoàn thiện, công nghệ, phương thức quản lý và cơ chế, chính sách phù hợp để vận hành bền vững mô hình hiện có;

## **II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN.**

### **1. Nội dung**

- Điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng hoạt động, các khó khăn bất cập (về cơ chế, chính sách, công nghệ, kỹ thuật, phương thức vận hành) đối với các mô hình đã triển khai thực hiện thời gian vừa qua;

- Xác định rõ các bất cập của từng loại mô hình và đề xuất giải pháp nâng cấp, hoàn thiện (về công nghệ, kỹ thuật, phương thức vận hành);

- Đề xuất cơ chế, chính sách để vận hành hiệu quả các mô hình cấp nước tại các trường học và trạm y tế tại các xã thuộc huyện đảo Lý Sơn.

### **2. Thời gian thực hiện**

#### **2.1. Đơn vị chủ trì.**

Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh là cơ quan tham mưu cho Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi: Triển khai rà soát, khảo sát, đánh giá, đề xuất giải pháp hoàn thiện để vận hành bền vững các mô hình nước uống cho trường học và Trạm Y tế, tổng hợp báo cáo Sở Y tế.

#### **2.2. Đơn vị phối hợp.**

- Trung tâm Y tế Quân dân Y kết hợp huyện Lý Sơn;  
- Các trường học đóng trên địa bàn huyện Lý Sơn;  
- Các cơ quan Ban ngành, đoàn thể và các tổ chức chính trị - xã hội huyện Lý Sơn.

#### **2.3. Thời gian thực hiện: Từ Quý III năm 2017 - Quý IV năm 2019.**

## **III. GIẢI PHÁP VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN.**

### **1. Giải pháp**

#### **1.1. Giải pháp trước mắt:**

- Đảm bảo cung cấp đủ nước uống cho các trường học và Trạm Y tế tại các xã thuộc huyện Lý Sơn (nước uống đóng chai hoặc bình);

- Xử lý và lọc nước uống bằng hệ thống lọc nước RO loại bỏ độc tố, cho nước gần như tinh khiết, an toàn.

- Xây dựng các bể chứa nước mưa và bể lọc nhằm cung cấp nước sinh hoạt tại các trường học và Trạm Y tế trên địa bàn huyện Lý Sơn.

#### 1.2. Giải pháp lâu dài:

- Đầu tư xây dựng nhà máy nước tại Trung tâm hành chính huyện Lý Sơn để cung cấp nước uống và sinh hoạt cho tất cả các trường học và Trạm Y tế trên địa bàn huyện;

- Đầu tư xây dựng tại các trường học và Trạm Y tế một công trình cấp nước và hệ thống lắng lọc nhằm cung cấp đủ nước uống và sinh hoạt (nếu có nước ngọt).

#### 2. Kinh phí thực hiện:

2.1. Kinh phí thực hiện: Dự kiến khoảng 18.600.000.000 đồng (Mười tám tỷ, sáu trăm triệu đồng).

2.2. Nguồn kinh phí: Nguồn kinh phí thuộc chương trình dự án.

*(Danh sách các trường học và Trạm Y tế thuộc huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi và dự kiến kinh phí thực hiện theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 đính kèm)*

Trên đây là ý kiến của Sở Y tế về kế hoạch triển khai thực hiện thí điểm mô hình cấp nước uống cho các trường học, Trạm Y tế tại các xã thuộc huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Sở Y tế kính báo cáo./.

Nơi nhận: *M*

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở NN&PTNN tỉnh (phối hợp);
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- CVP Sở Y tế;
- Trung tâm YTDP tỉnh;
- Lưu: VT, KHTC<sub>(nct07)</sub>.

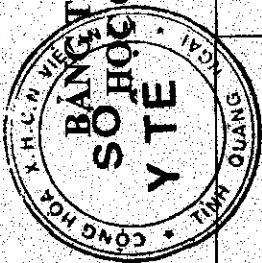
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tấn Đức

PHỤ LỤC 1

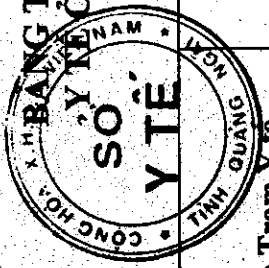
**BẢNG TỔNG HỢP NHU CẦU CẤP NƯỚC UỐNG TẠI CÁC TRƯỜNG  
SỞ HỌC Ở XÃ ĐẢO THUỘC HUYỆN LÝ SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI**



TT	Tên trường (cấp học)	Địa chỉ	Tổng số học sinh (người)	Tổng số lớp học	Hiện trạng nguồn nước uống	Nhu cầu cấp nước uống (m <sup>3</sup> /ngày)	Dự kiến kinh phi đầu tư xây dựng (đồng)	Khoảng cách từ nguồn cấp đến trường	Thông tin liên lạc (số điện thoại, mail)
I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X
1	Trường TH An Hải	Thôn Đông An Hải	724	25	Nước uống đóng chai	2,1	2.500.000.000	3,5 km	
2	Trường THCS An Hải	Thôn Tây An Hải	490	19	nt	1,5	1.900.000.000	1 km	
3	Trường mầm non An Hải	Thôn Tây An Hải	414	11	nt	1,3	1.900.000.000	1 km	
4	Trường THPT Lý Sơn	Thôn Đông An Vĩnh	670	19	nt	2,0	1.500.000.000	0,5 km	
5	Trường THCS An Vĩnh	Thôn Đông An Vĩnh	788	22	nt	2,4	1.500.000.000	2 km	
6	Trường TH Số 1 An Vĩnh	Thôn Đông An Vĩnh	618	20	nt	1,9	1.500.000.000	2 km	
7	Trường TH Số 2 An Vĩnh	Thôn Tây An Vĩnh	498	19	nt	1,5	1.200.000.000	1 km	
8	Trường Mầm non An Vĩnh	Thôn Đông An Vĩnh	591	17	nt	1,8	1.200.000.000	1 km	
9	Trường tiểu học An Bình	Thôn Bắc An Bình	29	6	nt	0,08	1.900.000.000	11 km	
	<b>Tổng cộng:</b>		<b>4.822</b>			<b>14,58</b>	<b>15.100.000.000</b>		

\* Ghi chú: Dự kiến kinh phí đầu tư xây dựng ở mục (VIII) đối với mô hình sử dụng nguồn nước từ giếng khoan và qua hệ thống công nghệ xử lý và cung cấp nước uống.

**PHỤ LỤC 2**  
**BẢNG TỔNG HỢP NHU CẦU CẤP NƯỚC UỐNG TẠI CÁC TRẠM**  
**Y TẾ Ở XÃ ĐẢO THUỘC HUYỆN LÝ SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI**



TT	Tên Trạm Y tế	Địa chỉ	Tổng số giường lưu bệnh nhân	Tổng số cán bộ nhân viên	Hiện trạng nguồn nước uống	Nhu cầu cấp nước uống (m <sup>3</sup> /ngày)	Dự kiến kinh phí đầu tư xây dựng (đồng)	Khoảng cách từ nguồn cấp đến trạm y tế	Thông tin liên lạc (số điện thoại, mail)
I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X
1	Trạm Y tế xã An Hải	Thông Đông An Hải	05	07	Nước uống đóng chai	0,036	1.000.000.000	1 km	
2	Trạm Y tế xã An Bình	Thôn Bắc An Bình	05	07	nt	0,036	2.500.000.000	11 km	
	<b>Tổng cộng:</b>		<b>10</b>	<b>14</b>		<b>0,072</b>	<b>3.500.000.000</b>		

\* Ghi chú: Dự kiến kinh phí đầu tư xây dựng ở mục (VIII) đối với mô hình sử dụng nguồn nước từ giếng khoan và qua hệ thống công nghệ xử lý và cung cấp nước uống.